

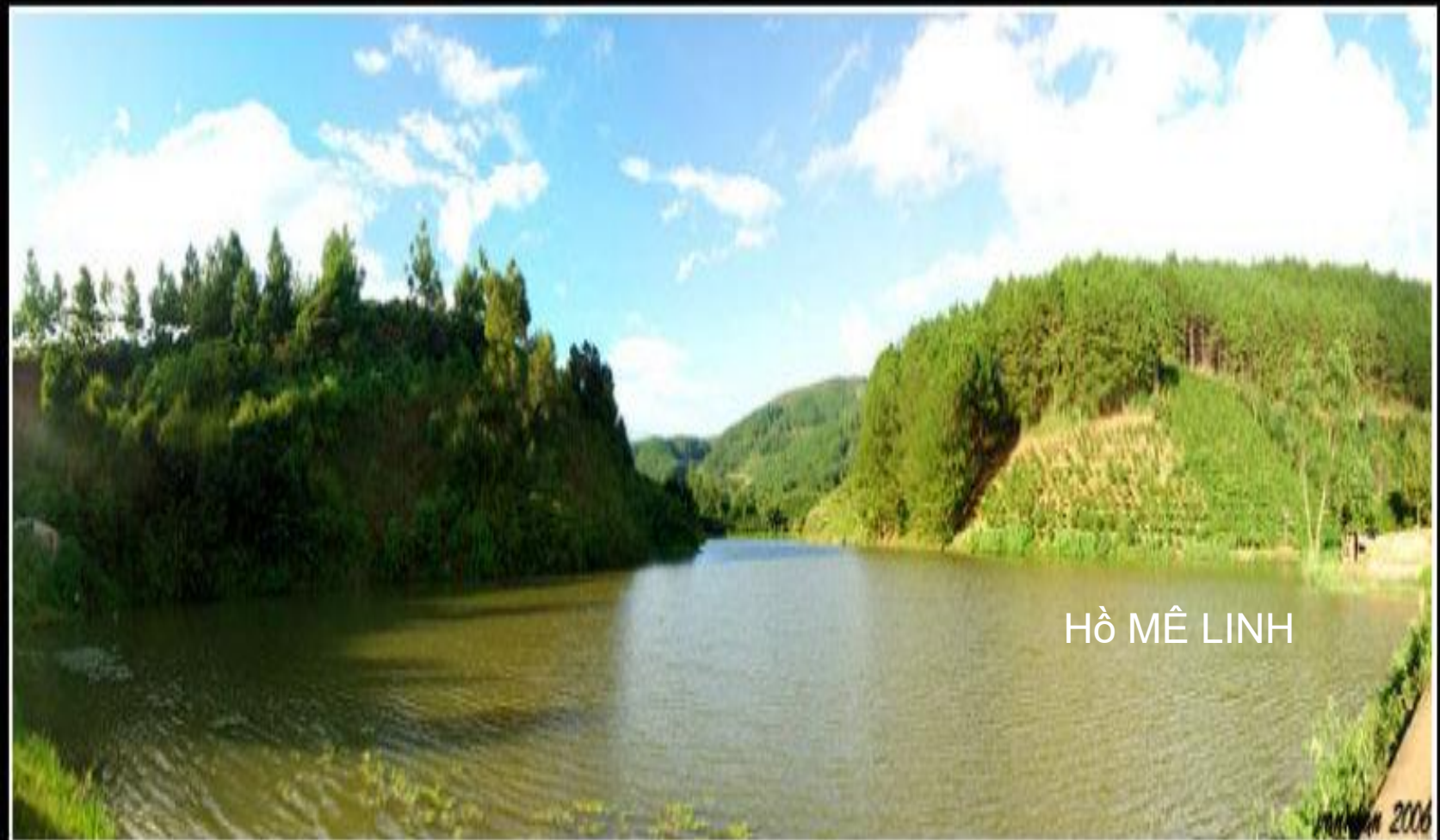


ĐÀ LẠT

Thành Phố Sương Mù

Phó Đức Mẫn

- Dalat là một thành phố ở Cao nguyên Lang Biang (Lâm Viên), cách mặt nước biển 1500 m.
- Khí hậu Dalat mát mẻ, nhiệt độ trung bình 17 - 18 độ C. Một năm có 2 mùa : mùa mưa từ tháng 5 - 11, và dĩ nhiên mùa khô từ tháng 11 - 5.
- Dalat có ít sông ngòi, nhưng lại có nhiều hồ và thác rất đẹp : Hồ Xuân Hương, Thán Thở, Suối Vàng, Mê Linh, Vạn Kiếp. Hồ Xuân Hương ở giữa thành phố, với chu vi khoảng 5km.



HỒ MÊ LINH

tháng 4 năm 2006

- Dalat chỉ có 2 con sông là Đa Nhim và Đa Dung, khởi nguồn từ núi Lang Biang.
- Về thác thì từ gần đến xa, ta có thác Cam Ly, Datanla, Prenn, Gougah, Pongour...
- Những hồ ở Dalat thường có hình tròn, bầu dục...



Thác Pongour

- Dalat cách Saigon gần 300km theo đường bộ.
- Dalat có phi trường Liên Khương nên có thể đến Dalat theo đường bộ hay đường hàng không.
- Đi đường bộ từ Saigon lên, có một hai chỗ mà tôi còn nhớ : đầu tiên là Định Quán với mấy hòn đá chồng lên trông ngộ nghĩnh.
- Khi xe đò lên đèo Blao (Bảo Lộc) thì có 2 chi tiết : hai bên đường sẽ thấy cơ man nào là chuối, và đến đây thì cái nóng bức của Saigon biến mất và ta thấy không khí chợt dịu mát hẳn lại. Sau những vùng đầy chuối thì rừng thông (loại thông 3 lá) bắt đầu xuất hiện.

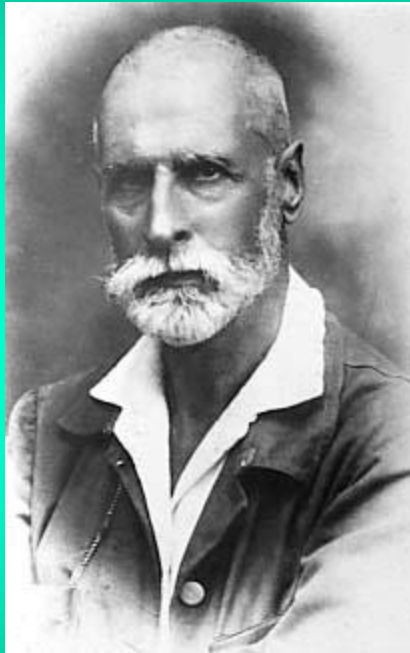


- Năm 1986 lần đầu tiên tôi trở về Dalat sau 26 năm xa cách, cái xe chở chúng tôi bị hư nằm ở Blao từ 1 giờ trưa đến 5 - 6 giờ chiều mới đi tiếp. Tôi ngồi sau lưng tài xế, nghe bác tài nói với lơ xe là cái thắng bị hư phải xài thắng số. Lúc xe ò ạch leo đèo là tôi run lập cập trong bụng !
- 9 giờ tối xe xuống dốc ngang qua khách sạn Palace, nhìn bên trái cái khách sạn to hùng tráng muốt và sáng rực, còn bên phải thì bờ Hồ Xuân Hương với nhà Thủy tạ cũng sáng đèn. Lúc đó tôi mới thở phào hết lo !



HỒ XUÂN HƯƠNG và nhà THỦY TẠ

LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN DALAT



Alexandre Yersin

- BS Alexandre Yersin khám phá ra Dalat năm 1890 khi ông đi theo đường bộ từ Nha Trang về Saigon thay vì đi tàu thủy. 3 năm sau ông làm lại cuộc thám hiểm và khám phá ra Cao nguyên Lang Biang.
- Vùng Dalat là nơi cư ngụ của bộ lạc người Lat, có con suối nhỏ và người ta gọi con suối này là Da Lat (Da = Dak tiếng địa phương có nghĩa là nước)
- như vậy Dalat là suối nước của người Lat (là suối Cam Ly hay thác Cam ly).
- Về phía người Pháp, những người đã khám phá ra Dalat thì có xử dụng dần chứng bằng tiếng La-tinh để giải nghĩa tên Dalat:

"Dat Aliis Laetitia Aliis Temperiem" =
Elle donne aux uns la Joie, aux autres la
Sante - Cho người này nguồn vui, cho
người khác sức khỏe.

- Toàn quyền Pháp thời đó là Paul Doumer, năm 1900 đã đi thăm Dalat và đã chọn Dalat làm nơi nghỉ mát cho công chức Pháp tại VN. Trong vòng 10 năm, Pháp cho xây dựng tuyến đường xe lửa từ Phan Rang lên, rồi tuyến đường bộ từ Phan Thiết lên.
- Năm 1916 tỉnh Lang Biang được thành lập, và Dalat trở thành Tỉnh lỵ. Từ 1916 có thể đi từ Saigon lên Dalat qua Phan Rang hoặc Phan Thiết (khoảng 350km). Năm 1922 Khách sạn Lang Biang Palace (sau là KS Palace) được khai trương.
- Từ năm 1919 đến năm 1934 mấy chiếc đập được lần lượt xây dựng để chắn ngang nhánh sông Cam Ly, tạo nên Grand Lac – Hồ Xuân Hương.
- Dalat bắt đầu được phát triển thành một thành phố khoảng từ năm 1923. Năm 1932 đường bộ từ Saigon lên Dalat qua đèo Blao được hoàn tất.



Paul Doumer



Khách sạn Lang Biang Palace

**Trường Petit Lycée Yersin
(nơi tôi đã học 5 năm tiểu
học) được hoàn tất năm
1927. Sau đó trường Grand
Lycée Yersin hoạt động từ
năm 1935.**

**Trường Couvent des
Oiseaux riêng cho nữ
sinh được các bà sơ
quản lý cũng ra đời
cùng năm.**



- Nhà thờ lớn Dalat (nhà thờ Con Gà) được xây cất từ 1931 - 1942.
- Khu chợ ở Ấp Ánh Sáng được dời lên chỗ khu Hòa Bình hiện nay năm 1929, dựng lên bằng gỗ lợp tôn, sau đó vài năm được tái thiết lại bằng gạch đẹp hơn sau khi bị cháy rụi.
- Đó là sự phát triển ban đầu của Thành phố Dalat.
- Ý tưởng của anh TMT Trung phát triển kỹ nghệ trồng hoa ở Dalat là ý hay đấy. Chúng ta cùng đóng góp vào nhé....



Dalat Cathedral aka "Nha Tho Con Ga" (1948). Street sign can be read "Place Saint Nicolas."



Hoa Binh market (Dalat circa the '40s)

DALAT NGÀY XƯA

Dalat những năm 195...

Thành phố ngàn thông với một vẻ hoang sơ hùng vĩ. Xuống chợ những cư dân của Dalat trong những bộ quần áo ấm, xậm màu.

Khí hậu Dalat lúc nào cũng mát lạnh nên trên người có khoác thêm áo ấm như áo len, áo “vét”.



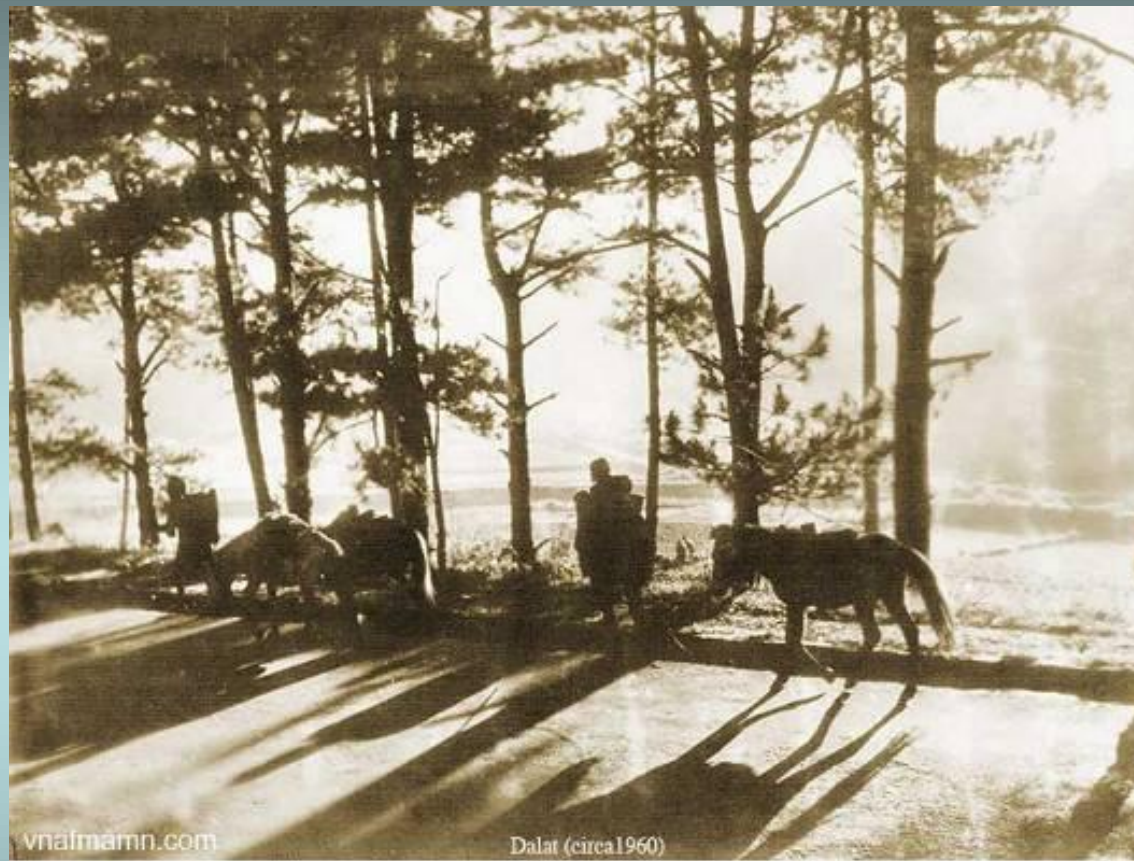
Ngoài ra người bản địa, ban đầu thường được gán một cái tên không mấy văn minh : Mọi ! Về sau từ thời Tổng thống Ngô Đình Diệm được khuyến cáo là nên gọi là “Đồng bào Thượng”.

Những người bản địa này thường “gùi” ra chợ những vật phẩm của núi rừng để bán hoặc đổi chác với người kinh.

Dùng động từ “gùi” vì trang bị của người Thượng là một cái giỏ đan bằng mây tròn và cao có quai đeo ở lưng. Tất cả vật phẩm đem ra chợ đều đựng trong gùi – danh từ dùng luôn làm động từ – Gùi đeo ở lưng, còn chà gạc thì khoác ở vai.

Chà gạc là dụng cụ kiếm vũ khí đi rừng của người Thượng, gồm có một cán dài bằng gỗ có hình cái ba toong, ở chỗ cán cong là một lưỡi thép dày và sắc gắn thẳng lên như một lưỡi rìu, dùng để chặt cây, cành....

Đàn ông thì ở trần, dưới quần khố, đi chân đất, đàn bà cũng ở trần, dưới là một cái váy dài đen giữa cẳng chân, có khi họ còn điu theo con nhỏ ở lưng. Còn nếu không na theo con nhỏ thì họ cũng đeo gùi để đựng vật phẩm. Có khi thay vì con nhỏ trên lưng, họ dắt theo những đứa trẻ lớn hơn, trần như nhộng chạy loăng quăng...



vna1mamn.com

Dalat (circa 1960)

The montagnards carried their trading goods to the market in the early morning



Moi vendant des perroquets

- Chợ Dalat ngày xưa là khu Hòa Bình bây giờ là chợ chính.

Ở một khoảng đất trống ở tuốt phía sau chợ, bên tay phải là nơi tập trung những hàng rong. Những người Thượng thường tập trung ở đây, bày những vật phẩm đem ra ở lễ đường. Họ đứng, ngồi và chào hàng...

- Những ngày cuối tuần, có khi có những đám kiệu “Sơn đông mã vĩ” đến bày những loại như thuốc trị sâu răng, thuốc xổ lãi... đánh trống... hò hét... biểu diễn những màn xiếc đơn giản để lôi kéo người đến xem. Được một lúc thấy đã đông người bu lại thì họ ngưng diễn , đem hàng đi một vòng để mọi người xem mua ủng hộ.



vnafmamn.com

Dalat Market (1948)

- Trên đây là ảnh chụp chợ Dalat. Người chụp là ba tôi với cái máy ảnh Kodak kiểu cổ màu đen to bằng cuốn sách cỡ nhỏ, khi bật nắp thì ống kính thò ra, nối với máy bằng một bộ phận bằng giấy cứng cũng màu đen xếp theo kiểu đàn accordéon.
- Tôi còn lưu trữ được một số ảnh của ông cụ chụp thời đó. Các bạn có thể thấy cảnh họp chợ, thấy những xe hơi thời đó, chủ yếu là Traction Citroen và Peugeot 103 hay 203 gì đó.
- Ngoài ra các bạn còn thấy rất nhiều nón lá, đó là đặc trưng của phụ nữ, còn đàn ông thì là nón cối, nhưng không phải nón cối màu trắng của các “ông chủ” người Pháp.



Bên trái ảnh là dãy phố bên hông chợ. Người Tàu chiếm lĩnh những căn nhà có vị trí “chiến lược” ở ngay góc phố bây giờ gọi là nhà 2 mặt đường.

Có 2 tiệm tạp hóa lớn đối diện nhau là tiệm Vĩnh Chấn và tiệm Vĩnh Hoa.

Đó là khởi đầu của dãy nhà phố ở dọc theo hông trái của chợ Dalat.



Courtney Utt's Photo

"Vinh Chan" boulangerie on the left of top end of Duy Tan street (seen from Hoi Truong Hoa Binh)

Bên hông phải (không thấy trong ảnh) là một dãy phố kiểu Tây. Dãy phố này được dựng trên cái nền cao hơn, có những bậc thang để đi lên. Vì thế đất hơi dốc nên cái nền đó phải thay đổi tùy theo độ dốc.

Dãy nhà này phía mặt tiền nhìn ra hông chợ là một hành lang đi bộ. Mặt tiền được phân thành nhiều loại cửa hàng, với cửa kiếng sang trọng, gồm các cửa hàng tạp phẩm, hàng lưu niệm, tiệm may, tiệm hớt tóc, uốn tóc v.v...



Hoa Binh market (Dalat circa the '40s)



Nha Địa Dư (Le Service géographique de l'Indochine, Dalat, 1948)

Nha Địa Dư Dalat đã xây dựng một số nhà ở chung quanh sở làm để cho các nhân viên chuyển từ cơ sở của Nha tù Gia Định lên Dalat vào cuối thập niên 40.

NGÔI NHÀ TRÊN ĐỒI....



Chiều ngang nhà khoảng 6m. Hai gian đầu nhà dài có đến 8m, còn 2 gian ở giữa nhỏ hơn, chỉ dài độ 6m. Gia đình tôi ở ngay đầu nhà mà các bạn thấy trên ảnh.

Mỗi căn nhà như thế để cho 4 gia đình ở. Nhà hoàn toàn làm bằng gỗ, từ sàn nhà, tường và trần. Mái lợp ngói đỏ.

Đặc biệt là toàn bộ căn nhà được đặt trên những trụ đá vuông vức cao khỏi mặt đất tối thiểu cũng bảy, tám tấc (70 – 80 cm). Tôi còn nhớ có những lúc nghịch ngợm lom khom chui vào gầm nhà để trốn. Và như thế hai cửa lên xuống ở mặt trước và sau nhà đều có mấy bậc thang gỗ. Có lẽ đây là nguyên tắc xây dựng nhà ở vùng rừng rậm để tránh rắn rết vào nhà. Cửa ra vào và cửa sổ đều làm bằng khung kính, ban ngày lấy ánh sáng tự nhiên, ban đêm thì có những bóng đèn tròn với ánh sáng vàng ấm áp.

Lẽ dĩ nhiên phải có rèm cửa cho nó kín đáo, tuy nhiên với cách cấu trúc như thế thì cửa sổ cũng phải cao trên đầu người lớn : an toàn không sợ ai nhìn lên !

Mãi về sau , cuối những năm 50 mới thay bằng bóng néon sáng trắng. Tôi còn nhớ những buổi tối đầu tiên sinh hoạt dưới ánh đèn néon cứ phải nheo nheo mắt vì nó sáng hơn bóng đèn tròn nhiều !



Đồ đạc trong nhà đều được đặt làm bằng gỗ đánh vec-ni bóng loáng, từ bàn ăn, tủ sách, ghế, giường; và giường thì đương nhiên kèm theo màn (mùng) đệm chăn đều được nhồi bông cho ấm. Quạt máy thì không cần, trừ ở trong công sở.

Khi mà ba tôi cho làm cái thang gỗ và trở một lỗ ở trên trần nhà, chui lên trên, lật ván lên trên khung trần để làm một cái gác xép cho anh tôi và các bạn học lên trên đó học bài làm bài thì có sắm một cái quạt máy để bàn nho nhỏ.

**Hệ thống nước ở phía ngoài.
Vì vậy về sau, bốn gia đình
chung nhau dựng lên một dãy
nhà ngang nho nhỏ ở phía
sau làm nhà bếp và nhà tắm.**

**Vì ở trên đồi thông nên nhiên
liệu chính là củi và đồ dẫn lửa
là gỗ thông chẻ nhỏ gọi là
“ngo” hay “củi ngo” với mùi
nhựa thông thơm hăng hắc.
Giặt giũ thì cả tuần mới giặt
một lần, đóng cột và chằng
giây thép phơi ở sân sau.**



- Thế còn vệ sinh thì sao? Xin thưa: việc “tháo nước trong lòng” thì ... tự nhiên ra ngoài vườn sau nhà. Rất là đơn giản và mát mẻ. Còn việc tháo... các chất bã của tiêu hóa, cũng gần giống vậy.
- Cuối vườn sau, cách nhà mười, mười lăm thước, đào một cái hố sâu, bắc một tấm ván ngang hố, đóng 4 cọc gỗ vuông vức, trên lợp tôn che mưa nắng, chung quanh vây lại bằng ván gỗ. Một cánh cửa nhỏ cột bằng dây kẽm. Vừa đủ kín đáo, lại vừa mát mẻ !
- Thời đó “kiss me” chưa có thì xì giấy... báo ! Khi nào hố đã lụng lụng thì đổ một lớp đất và tro lên, xịt một loại nước trắng trắng đục đục có mùi hăng hắc thơm thơm, mà tôi nhớ ba tôi gọi là “crezol” hay tiếng gì đó tương tự. Thế là ... như mới ! Với tư thế ngồi chồm hồm trên tấm ván để làm phận sự đã làm phát sinh ra một từ để gọi: đó là “đi thả bom” ! Ghê chưa ?
- Có cái chuyện vệ sinh thường thức này thôi mà cũng tốn hết khối chữ để tả. Mệt thật !



- Vì được ở căn đầu nhà nên tầm nhìn hướng được về 3 phía :
- Phía trước phóng tầm mắt qua một quãng trống nhìn thẳng vẫn là mấy dãy nhà gỗ tương tự.
Đạt sang trái là dãy nhà biệt lập hơn của bên Công chánh.
- Ngay trước khu vực này là con đường nhựa đi ngang Nhà Địa Dư và kết thúc ở cửa trường Grand Lycée Yersin.
Đứng trước nhà có thể nhìn thấy một toà nhà gạch đồ sộ màu vàng nhạt, nhiều tầng của Nhà Địa Dư.



- Từ đầu nhà nhìn thẳng sang cổng trường Grand Lycée. Từ đây có thể nhìn thấy các anh chị học sinh đi bộ hoặc đi xe đạp, xe hơi đến trường. Còn đến giờ tan học thì rất đông học sinh túa ra về.
- Bên phải cổng trường là ngôi nhà nhỏ của gác cổng. Nơi đây có một dàn hoa giấy màu tím cao và luôn luôn um tùm những chùm hoa tím đong đưa theo gió.
- Từ khi vào học lớp 11e trường Petit Lycée, trưa nào tôi cũng ôm cặp lội bộ băng qua khoảng đất trống đầu nhà đi vào trong sân trường để đón xe “ca” (một kiểu xe bus đưa rước học sinh) đưa đi học. Đến chiều xe lại đưa trở về, lúc này lội bộ về quả thật có hơi oải, và trời chiều Dalat lạnh cũng kha khá !



vnafrmann.com

Students of Lycée Yersin (1948)

- Có những ngày bị ốm, nghỉ học, nằm nhà trùm chăn. Đến giờ đi học, tôi ngồi bật dậy, vén tấm màn cửa nhìn sang cổng trường để thấy cái xe ca hai màu trên trắng dưới đỏ. Xe từ trong trường đi thẳng ra rồi quẹo trái, đưa các bạn tôi đi học. Khi xe đã khuất sau những hàng thông tôi mới ... kênh ra giường kéo chăn trùm kín mít.
- Chiều đến tôi lại canh để nhìn cái xe thả lũ bạn tôi về. Nhìn một đám lâu nhâu nhỏ xíu tí ở xa, không nhận ra đứa nào. Sao tụi nó sượng thế, tung tăng ngoài kia, tha hồ nghịch ngợm, lại được ăn đủ thức ngon ngọt, trong khi mình nằm bẹp trên giường, chỉ uống sữa với húp cháo !



vnafmamn.com

LYCEE YERSIN, 1948

- Sau năm 1954, khu vực tôi ở, một ngày đẹp trời bỗng mất hẳn vẻ yên ắng thường ngày. Nhiều người, nhiều xe - những chiếc xe ủi đất, xe tải ào ào đến đây chung quanh. Rừng thông phía đầu kia dãy nhà lần lượt bị ủi trốc gốc, đổ xuống đất ào ào.
- Khu đất được san bằng phẳng. Sau đó suốt ngày là tiếng í ới, tiếng cưa gỗ xòen xọt, tiếng búa chan chát, tiếng đục đẽo.... Rồi những dãy nhà gỗ mới màu vàng, mái tôn-xi măng được dựng lên kéo dài về phía khu Nhà thương Sohier.
- Khoảng trời phía đầu nhà còn trống được một thời gian. Đầu đến năm sau lại thêm một đợt “tàn phá” nữa. Mấy dãy nhà gỗ mới mọc lên, lại một số người lạ hoắc từ đâu đến xâm chiếm “vương quốc ngàn thông” của đám trẻ bốn gia đình ở đây.
- Từ đây muốn nhìn sang cổng trường Grand Lycée phải bước ra giữa mảnh vườn đầu nhà thì mới thấy.
- Khi có thêm cư dân, nghe mấy người lớn nói “khu di cư”... “đồng bào di cư” ... cũng chả hiểu gì. Lớn lên mới biết đó là những người di cư từ Bắc vào Nam sau Hiệp định Geneve.

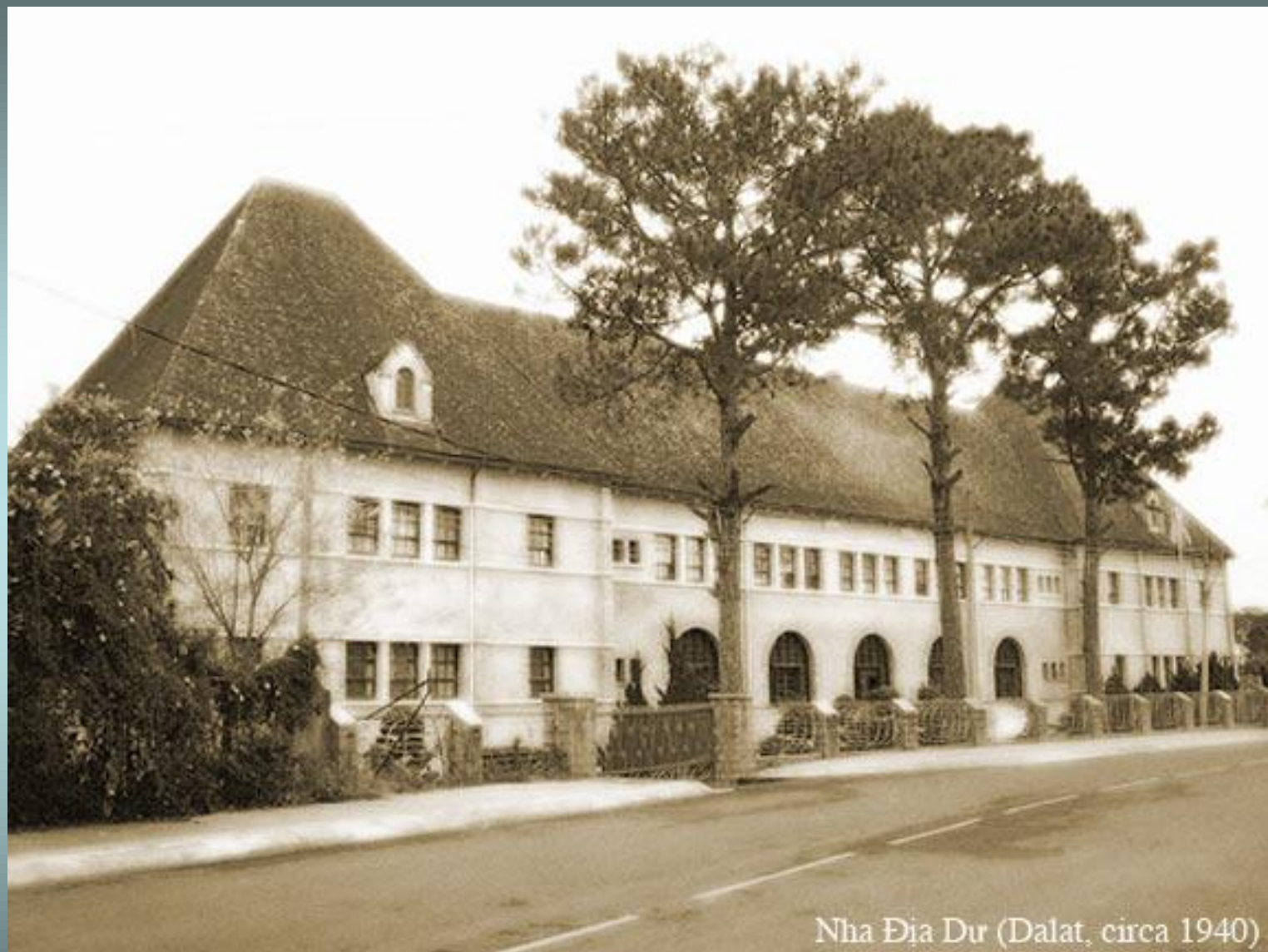


vnafmamn.com

Dalat, circa 1936

63. DALAT — Les Villas, vues du Petit Lycée

- Con đường nhựa trước Nha Địa Dư hồi đó tên Thống Nhất (bây giờ là đường Yersin).
- Từ đó đi vào khu nhà tôi là một quãng xa, có đường nhỏ rẽ vào.
- Trước mặt nhà một khoảng sân trống, rồi là một hai dãy nhà gỗ cũng nhân viên ở.
- Mấy năm sau “khu di cư” lại xây dựng tiếp hai khu nhà gạch liền nhau phía trước khu nhà này. Đó là kiến trúc một tầng lầu, tường quét vôi vàng, cửa gỗ sơn nâu và mái ngói đỏ au. Khu này sát mặt đường nhìn sang Nha Địa Dư.



Nha Địa Dư (Dalat, circa 1940)

Đứng trong vườn rau sau nhà nhìn thẳng xuống bờ hồ. Sườn đồi thoải thoải phủ cỏ xanh mượt, nhấp nhô những cụm cây rừng hoa dại. Ở những chỗ thấp nhất thường có bãi cỏ tranh có khi cao cả thước.

Đám nhỏ chúng tôi khi xuống chơi bờ hồ hay chọn vùng cỏ tranh cao nhất, chạy vào chính giữa thi nhau lăn tròn đè rạp xuống một khoảng trống đủ để tạo “căn cứ địa” cho các “chiến binh nhí” nghỉ ngơi sau khi đã phi ngựa hò hét, bắn súng miệng păng păng hay múa càn cây thay kiếm...

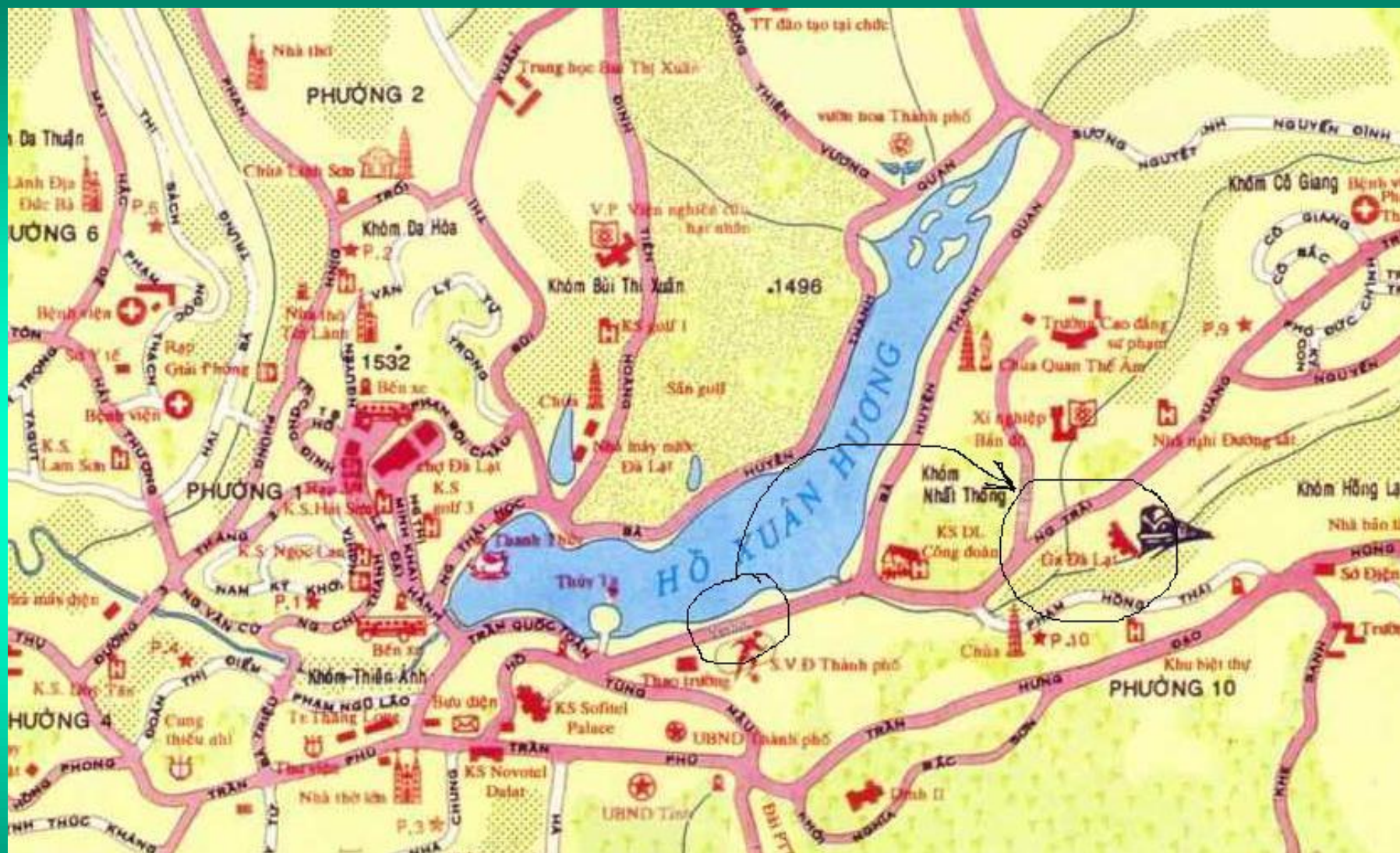
Nằm ngựa giữa đám cỏ tranh, nhìn lên bầu trời xanh ngắt mà “tám” chuyện, rồi cười ròn rã. Một lúc đã khoe khỏe là chuyển sang trò vật lộn, đánh võ...

Mặt trời gần đứng bóng, rời bỏ chỗ ẩn nấp, phủi quần áo kéo nhau về. Tắm rửa chuẩn bị ăn trưa rồi còn đi học. Một ngày tuổi thơ qua đi êm ái, nhẹ nhàng ...



TRƯỜNG THÁNH MẪU GA

- Năm 1954 tôi lên sáu. Ba tôi cho đi mẫu giáo. Trường học đầu tiên của thằng bé thuộc Hội Thánh-Mẫu Maria Giáo-Dục Bình-Dân Việt-Nam.
- Ngày đầu đi học được mẹ dắt đi, băng qua những dãy nhà trước mặt đến đường Yersin (từ bây giờ tôi sẽ dùng tên đường mới theo bản đồ hiện nay). Lội qua một rẻo đất trũng rồi trèo lên đường Nguyễn Trãi, con đường dốc cong cong dẫn lên nhà Ga Dalat, Trường tôi học ở bên cánh phải của nhà Ga, phòng học khá rộng với hai dãy băng ghế. đơn giản và khá sáng sủa.





Ga xe lửa ĐÀ LẠT

- Giông giống như hiện nay, đám nhỏ tụi tôi đã được ba mẹ cho học đánh vần và viết chữ trước ở nhà. Ngày đầu thầy giáo cho tập chép bài Chào Cờ :

*Ngày ngày chào lá quốc kỳ
Nhớ người chiến sĩ chết vì non sông
Nhớ xưa bao vị anh hùng
Phất cờ độc lập thành công hoàn toàn.*

Nắn nét chép xong 4 câu, thầy đi ngang dừng lại nhìn. Tôi khoe là con thuộc bài này rồi. Thầy xoa đầu khen giỏi, thẳng bé sượng tề người !



Hình minh họa thôi, không có hình Mẫn trong đó đâu...

- Địa thế Dalat nhấp nhô vùng cao vùng thấp, đường xá thì lên dốc xuống dốc. Khu Nha Địa Dư, trường Yersin ở vùng cao, khu nhà Ga cũng trên vùng cao, chung quanh là vùng trũng. Vùng trũng lớn là Hồ Xuân Hương, những vùng trũng nhỏ chung quanh có các khu dân cư, vườn rau, chăn nuôi gà vịt, lại có cả gà tây và ngỗng nữa.
- Trong giờ ra chơi, đám con gái nhảy dây, lò cò, trốn tìm ở sân... còn đám con trai thì chơi đuổi bắt, chơi trò cao bồi bắn nhau với mọi da đồ. Có lúc hai ba đứa mon men ra sát bờ đất nhìn xuống dưới “thung lũng”. Thấp thoáng qua vòm xanh lác đặc những căn nhà nhỏ, những luống rau, mương nước. Có cả những đàn gà vịt, rồi tiếng chó sủa...
- Tiếng trống thùng thùng báo giờ vào học, lũ trẻ ngừng cuộc chơi sắp hàng vào lớp. Ngồi trong lớp lại mong tiếng trống để ủa ra về.
- Tôi còn nhớ một hôm còn nán lại với thằng bạn ngồi cạnh tên Nho, không nhớ để làm gì. Thầy giáo đã tắt đèn ra ngoài chuẩn bị khoá cửa. Nghe tiếng lách cách nhìn ra thấy mình sắp sửa bị nhốt tui tôi gọi í ới chạy ủa ra. Thầy cũng hết hồn xém nữa nhốt hai thằng nhỏ ở trống !



Dalat (circa 1925-1930)

MỘT KỶ NIỆM NHỎ...

- Bốn gia đình tại tôi đều có con nhỏ. Nhà ông bà Lâm kế bên có thằng Cường, nhà ông bà Hoàng một đám lâu nhâu, lớn nhất là con Hiền, rồi thằng Hoà, con Huệ, thằng Hình thằng Phương. Đầu kia là nhà ông bà Bích có hai đứa thằng Hiệp với con Lan. Tất cả sần sần tuổi nhau nên đi mẫu giáo cũng ba bốn đứa.
- Một hôm đến trường, tôi vừa leo lên đứng ở bờ đường chuẩn bị sang bên kia. Một chiếc xe đạp đang đổ dốc xuống phía xa. Nhìn hai bên tôi ù té chạy sang đường, con Hiền vừa lên đến cũng chạy ào theo. Xe đạp trờ tới va vào nó lăn kên ra. Con nhỏ khóc toáng lên, bên kia đường tôi cũng xanh mặt! Cũng may là chỉ xây sát nhẹ. Chiều về nghe bên nhà nó tiếng ông Hoàng oang oang chửi nó, rồi đánh nó và tiếng nó khóc bù lu bù loa, rồi tiếng mẹ nó quát lác... Lại một phen thấp thỏm sợ liên luy !

TỐT NGHIỆP... MẪU GIÁO

- Hết năm học, nhà trường tổ chức liên hoan. Thầy và đám con trai chặt cây về dựng giữa lớp, lũ con gái phụ treo đèn kết hoa, rồi phát bánh kẹo, ca hát vui vẻ cả một buổi chiều.
- Năm học đó có 2 tháng tôi được thưởng Bằng Danh Dự. Chữ ký thầy Sinh, Hiệu trưởng nét mực còn rõ, nhưng con dấu nhà trường thì đã phai mờ. Hơn 40 năm rồi còn gì ! (còn tiếp)

